

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TT  
TỈNH TH**

Số: 01/2022/QĐST - HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*TT, ngày 20 tháng 01 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TT TỈNH TH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:  
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy;
2. Bà Bùi Thị Bích Thủy.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 201/2021/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 11 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Q; Sinh năm: 1991

Địa chỉ: Thôn LH, xã TH, huyện TT, TH

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H; Sinh năm: 1994

Địa chỉ: Thôn LH, xã TH, huyện TT, TH

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Công nhận anh Nguyễn Văn Q và chị Nguyễn Thị H có hai con chung là cháu Nguyễn Gia H1 và cháu Nguyễn Bảo N. Khi ly hôn, giao cháu Nguyễn Gia H1, (Giới tính: Nam), sinh ngày 18/8/2016 cho anh Q trực tiếp nuôi dưỡng; giao

cháu Nguyễn Bảo N (Giới tính: Nữ), sinh năm 04/01/2019 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh Q, chị H có quyền qua lại trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung, anh Q và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Công nhận sự thống nhất, thỏa thuận của anh Nguyễn Văn Q và chị Nguyễn Thị H: Anh Q chịu 300.000đ (Một trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST anh Q đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT theo biên lai số: AA/2021/0007490 ngày 22/11/2021. Anh Q đã nộp đủ tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện TT;
- UBND xã TH;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Văn Tuấn**

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Nguyễn Thị Thanh Thủy**

**Bùi Thị Bích Thủy**

**Bùi Văn Tuấn**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện TT;
- UBND xã TH;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Văn Tuấn**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa**

**Trương Văn Khắc    Trương Thị Hồng Xuân**

**Đào Anh Đức**